

Số: 128 /BC-UBND

Gia Lai, ngày 15 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch số 71-KH/TU ngày 05/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện thông báo kết luận số 02-TB/TW và báo cáo của đoàn giám sát số 21 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư

Kính gửi: Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh

Thực hiện kế hoạch số 71-KH/TU ngày 05/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện thông báo kết luận số 02-TB/TW và báo cáo của đoàn giám sát số 21 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Công văn số 531-CV/TU ngày 14/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 71-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Qua kết quả rà soát tổng hợp, UBND tỉnh kính báo cáo một số kết quả nội bật đạt được như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ QUẢN TRIỆT

Ngay sau khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 05/5/2026 về thực hiện Thông báo kết luận số 02-TB/TW và Báo cáo của Đoàn Giám sát số 21, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh đã xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, yêu cầu triển khai khẩn trương, nghiêm túc và thực chất nhằm kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra; đồng thời tạo chuyển biến rõ nét trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng chính quyền và tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương.

1. Kịp thời quán triệt, cụ thể hóa nhiệm vụ

Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1163-CV/ĐU ngày 06/5/2026 để triển khai thực hiện Kế hoạch số 71-KH/TU; giao UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức quán triệt đầy đủ các nội dung liên quan; bám sát yêu cầu, nhiệm vụ được giao theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền để chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện. Việc triển khai được đặt trong tổng thể thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, Chương trình hành động số 09-CTr/TU của Tỉnh ủy và các nghị quyết, kết luận trọng tâm của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

2. Rà soát, phân công nhiệm vụ cụ thể gắn với trách nhiệm người đứng đầu

Trên cơ sở các nội dung Đoàn Giám sát số 21 đã chỉ ra, các cơ quan, đơn vị được yêu cầu rà soát toàn diện những tồn tại, hạn chế thuộc lĩnh vực quản lý;

xác định rõ nhiệm vụ cần tập trung khắc phục, thời hạn hoàn thành, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và kết quả đầu ra cần đạt được; đề xuất giải pháp tháo gỡ các điểm nghẽn liên quan đến công tác cán bộ, phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục, triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và vận hành chính quyền địa phương hai cấp. Đồng thời, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện

UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, các nội dung vượt thẩm quyền để báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Việc tổ chức thực hiện được quán triệt theo phương châm 6 rõ, bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai đồng bộ, liên tục, không hình thức; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm giải trình của từng cơ quan, đơn vị và chất lượng thực hiện các yêu cầu, kiến nghị sau giám sát.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chủ động tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng

1.1. Chủ động tham mưu cụ thể hóa các chủ trương, định hướng lớn của Trung ương và Tỉnh ủy

Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo UBND tỉnh chủ động tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I và các nghị quyết, kết luận của Trung ương liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng bình quân giai đoạn 2026–2030 từ 10% trở lên theo Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 23/3/2026 của Tỉnh ủy.

Theo đó, đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 23/3/2026 thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; Kế hoạch số 68-KH/TU ngày 28/4/2026 triển khai Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Hội nghị lần thứ Hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 30/3/2026 triển khai Nghị quyết số 41/NQ-CP của Chính phủ; xây dựng các kịch bản tăng trưởng gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP), khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.2. Cụ thể hóa mục tiêu tăng trưởng, phân giao chỉ tiêu và tổ chức thực hiện đồng bộ

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2004/QĐ-UBND ngày 09/5/2026 giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và giai đoạn 2026–2030 cho các sở, ban, ngành và 135 xã, phường; phân rõ cụ thể các mục tiêu tăng trưởng theo từng ngành, lĩnh vực, địa bàn và gắn với trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị,

địa phương.

Trên cơ sở rà soát toàn diện tiềm năng, lợi thế và dư địa phát triển sau hợp nhất tỉnh, Gia Lai xác định mục tiêu GRDP giai đoạn 2026–2030 đạt bình quân 10–10,5%/năm; phân đầu năm 2026 đạt 10,2%; đồng thời xác định 05 trụ cột tăng trưởng gồm: công nghiệp chế biến, chế tạo và năng lượng; du lịch; nông nghiệp công nghệ cao; dịch vụ cảng biển và logistics; phát triển đô thị. Tỉnh cũng xác định 04 khâu đột phá chiến lược về hoàn thiện thể chế, phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại.

Để bảo đảm tính khả thi, tỉnh thành lập các đoàn công tác trực tiếp làm việc với các sở, ngành, địa phương nhằm hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển, phân tích dư địa tăng trưởng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đổi mới phương thức điều hành theo hướng chủ động, linh hoạt, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

1.3. Kết quả bước đầu tạo nền tảng thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số

Nhờ triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp ngay từ đầu năm, tình hình kinh tế - xã hội 5 tháng đầu năm 2026 đạt nhiều kết quả tích cực, tạo nền tảng quan trọng để thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số.

- Sản xuất nông nghiệp duy trì ổn định; diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân và triển khai vụ Hè Thu đạt khoảng 186.000 ha, tăng 0,9%; chuyển đổi 5.100 ha sang cây trồng có giá trị kinh tế cao, đạt 62% kế hoạch năm; cấp 361 mã số vùng trồng với gần 11.500 ha và 53 mã số cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu.

- Lĩnh vực công nghiệp tiếp tục khởi sắc, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 9% so với cùng kỳ; có 37 dự án đi vào hoạt động với tổng vốn gần 8.000 tỷ đồng, trong đó 11 dự án trọng điểm với tổng vốn khoảng 7.300 tỷ đồng. Hoạt động thương mại, dịch vụ và du lịch phát triển sôi động; toàn tỉnh đón khoảng 6,9 triệu lượt khách, tăng 16,5%, tổng thu du lịch đạt khoảng 15.200 tỷ đồng, tăng 19% so với cùng kỳ.

- Công tác xúc tiến đầu tư và huy động nguồn lực đạt nhiều kết quả nổi bật. Tỉnh đã tổ chức thành công Tuần lễ khai mạc Năm Du lịch Quốc gia 2026, Hội nghị xúc tiến đầu tư và Diễn đàn phát triển kinh tế du lịch; trao quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và ký kết biên bản ghi nhớ đối với 273 dự án với tổng vốn gần 850.000 tỷ đồng; dự kiến có 174 dự án khởi công trong năm. Lũy kế 5 tháng đầu năm, thu hút 110 dự án mới với tổng vốn đăng ký hơn 128.000 tỷ đồng, tăng 2,2 lần về số dự án và gần 08 lần về vốn đăng ký so với cùng kỳ; thành lập mới trên 1.700 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký gần 23.000 tỷ đồng, tăng 92% về số doanh nghiệp và 2,67 lần về vốn đăng ký.

- Thu ngân sách nhà nước và giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục là điểm sáng. Tổng thu ngân sách nhà nước ước đạt trên 14.000 tỷ đồng, bằng 51% dự toán, tăng hơn 34% so với cùng kỳ; trong đó thu nội địa đạt trên 10.000 tỷ đồng,

tăng khoảng 65%; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 379 tỷ đồng, tăng 2,07 lần. Giải ngân vốn đầu tư công đạt trên 3.200 tỷ đồng, bằng khoảng 23% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, thuộc nhóm địa phương có tỷ lệ giải ngân cao của cả nước.

Những kết quả trên cho thấy việc chủ động tham mưu, cụ thể hóa kịp thời các chủ trương của Trung ương và của Tỉnh ủy, gắn với đổi mới phương thức điều hành, phân giao nhiệm vụ rõ ràng và tổ chức thực hiện quyết liệt đã bước đầu phát huy hiệu quả, tạo nền tảng quan trọng để tỉnh Gia Lai thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng nhanh, bền vững trong giai đoạn 2026–2030.

2. Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn, xử lý các tồn tại, hạn chế đối với các dự án, công trình chậm tiến độ

2.1. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư

Thực hiện yêu cầu của Kế hoạch số 71-KH/TU về tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn đối với các dự án, công trình chậm tiến độ, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo UBND tỉnh thiết lập cơ chế theo dõi, đôn đốc thường xuyên đối với từng dự án; chuyển mạnh từ phương thức xử lý theo vụ việc sang chủ động rà soát, nhận diện sớm các khó khăn, vướng mắc để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ.

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 6034/UBND-KTTH ngày 14/5/2026 phân công các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc tiến độ triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; giao Sở Tài chính làm đầu mối chủ trì tổng hợp, định kỳ báo cáo tình hình thực hiện, đề xuất giải pháp xử lý đối với từng dự án cụ thể. Trên cơ sở đó, các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã trực tiếp tổ chức làm việc với các sở, ngành, địa phương và nhà đầu tư; kiểm tra hiện trường, tháo gỡ khó khăn phát sinh liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư, quy hoạch, đất đai, môi trường, khoáng sản làm vật liệu xây dựng, đấu nối hạ tầng kỹ thuật và tiếp cận nguồn lực thực hiện dự án.

Qua rà soát, toàn tỉnh đang theo dõi 402 dự án với tổng vốn đăng ký trên 314.202 tỷ đồng; trong đó có 151 dự án đã khởi công nhưng chưa hoàn thành và 251 dự án chưa khởi công, phải triển khai trong năm 2026. Đối với 254 dự án thuộc diện cần tập trung chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, UBND tỉnh đã phân công lãnh đạo trực tiếp theo dõi, định kỳ kiểm tra hiện trường, làm việc với các sở, ngành, địa phương và nhà đầu tư để kịp thời chỉ đạo xử lý các vướng mắc liên quan đến giải phóng mặt bằng, đất đai, quy hoạch, thủ tục đầu tư, vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và các điều kiện triển khai dự án.

Thông qua cơ chế theo dõi, đôn đốc thường xuyên, nhiều tồn tại, vướng mắc kéo dài đã được tháo gỡ; một số dự án đã hoàn thành, đưa vào hoạt động, phát huy hiệu quả đầu tư; nhiều dự án khác được khơi thông thủ tục để tiếp tục triển khai theo tiến độ. Đối với các trường hợp chậm triển khai, không bảo đảm năng lực thực hiện hoặc vi phạm quy định, tỉnh kiên quyết rà soát, xử lý theo quy

định. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã thực hiện chấm dứt hoạt động toàn bộ hoặc một phần đối với 05 dự án ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp; đồng thời thu hồi, chấm dứt hoạt động 14 dự án trong khu kinh tế, khu công nghiệp với tổng vốn đăng ký khoảng 2.889 tỷ đồng. Các dự án còn lại tiếp tục được phân loại theo từng nhóm khó khăn, vướng mắc để tập trung chỉ đạo tháo gỡ, đôn đốc thực hiện, bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư và hạn chế phát sinh các dự án chậm tiến độ kéo dài.

Bên cạnh việc tháo gỡ khó khăn cho các dự án đang triển khai, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành và địa phương thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện cam kết của nhà đầu tư; kịp thời cảnh báo đối với các dự án có nguy cơ chậm tiến độ, kéo dài; kiên quyết xử lý đối với các trường hợp thiếu hợp tác, không bảo đảm năng lực thực hiện hoặc chậm đưa đất vào sử dụng, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư trên địa bàn tỉnh..

2.2. Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn về thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng và triển khai dự án trọng điểm

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tập trung xử lý các vướng mắc liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, xác định giá đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thủ tục đầu tư, quy hoạch, môi trường và cấp phép xây dựng; đồng thời rà soát, phân loại các dự án để có giải pháp xử lý phù hợp đối với từng trường hợp cụ thể.

Đối với các dự án trọng điểm, nhiều chuyển biến tích cực đã được ghi nhận. Dự án đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku cơ bản đáp ứng tiến độ đề ra; các địa phương đã bàn giao mặt bằng đạt từ 83% đến trên 91% tùy từng dự án thành phần. Dự án đường cát hạ cánh số 2 và các công trình đồng bộ khu bay Cảng hàng không Phù Cát đã cơ bản hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng; bàn giao đất tái định cư cho 63 hộ dân; giá trị thực hiện đạt khoảng 925 tỷ đồng. Dự án tuyến kết nối từ cao tốc Bắc - Nam về Khu công nghiệp Phù Mỹ và Bến cảng Phù Mỹ đã bàn giao khoảng 50% mặt bằng; Dự án tuyến kết nối Quốc lộ 1 đến đường ven biển ĐT.639 kết nối với Cảng Đê Gi tiếp tục được đẩy nhanh tiến độ thi công, cơ bản bảo đảm tiến độ phê duyệt.

Đối với lĩnh vực năng lượng, toàn tỉnh hiện có 110 dự án năng lượng tái tạo; trong đó 03 dự án đã vận hành, 02 dự án hoàn thành xây dựng, 02 dự án đang thi công; 50 dự án đã chấp thuận chủ trương đầu tư và 53 dự án đang thực hiện thủ tục đầu tư. Trong kỳ báo cáo, đã được cấp có thẩm quyền thống nhất chủ trương đối với 10 dự án và điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 dự án điện gió; các sở, ngành đang tiếp tục hoàn thiện thủ tục đối với các dự án còn lại.

Bên cạnh đó, tỉnh tập trung tháo gỡ các khó khăn cụ thể đối với một số dự án còn vướng mắc như xác định giá đất đối với Dự án Khách sạn và căn hộ du lịch đa chức năng Green Quy Nhơn; giải phóng mặt bằng Dự án mở rộng Nhà máy chế biến và sản xuất đồ gỗ Đại Thành; xử lý các vướng mắc về khoáng sản, hạ tầng kết nối, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với một số dự án trong khu kinh tế, khu công nghiệp và lĩnh vực logistics, cảng biển.

2.3. Tăng cường sàng lọc, xử lý các dự án chậm triển khai, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực đầu tư

Song song với việc hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư, UBND tỉnh kiên quyết rà soát, xử lý đối với các dự án chậm triển khai, không bảo đảm năng lực thực hiện theo quy định. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã chấm dứt hoạt động toàn bộ hoặc một phần đối với 05 dự án ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp; thu hồi, chấm dứt hoạt động 14 dự án trong khu kinh tế, khu công nghiệp với tổng vốn đăng ký khoảng 2.889 tỷ đồng.

Công tác theo dõi, đôn đốc tiến độ khởi công các dự án tiếp tục được tăng cường. Trong tổng số 152 dự án đăng ký khởi công trong các tháng 5, 6 và 7/2026, đến nay đã có 23 dự án tổ chức khởi công với tổng vốn đăng ký trên 7.021 tỷ đồng; nhiều dự án đang hoàn thiện các thủ tục để triển khai đúng tiến độ. Đồng thời, các sở, ngành, địa phương tiếp tục làm việc trực tiếp với nhà đầu tư, rà soát từng dự án cụ thể, kịp thời đề xuất UBND tỉnh các giải pháp tháo gỡ hoặc xử lý theo quy định, hạn chế phát sinh các dự án chậm tiến độ kéo dài, nâng cao hiệu quả thu hút và sử dụng các nguồn lực đầu tư trên địa bàn tỉnh.

3. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; bảo đảm vận hành hiệu quả chính quyền địa phương hai cấp

3.1. Chủ động hoàn thiện cơ chế, tổ chức triển khai vận hành chính quyền địa phương hai cấp

UBND tỉnh xác định việc bảo đảm vận hành thông suốt mô hình chính quyền địa phương hai cấp là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026; tập trung rà soát, hoàn thiện các quy định, quy chế, quy trình công tác để kịp thời điều chỉnh phương thức quản lý, điều hành phù hợp với tổ chức bộ máy sau sắp xếp đơn vị hành chính. Các sở, ban, ngành được giao chủ động hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; theo dõi sát tình hình hoạt động của chính quyền cấp xã; kịp thời tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

Để bảo đảm bộ máy hoạt động ổn định, hiệu quả, UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát, hoàn thiện kế hoạch sắp xếp, tinh gọn tổ chức bên trong các cơ quan hành chính và sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời giao Sở Nội vụ chủ trì tham mưu phương án bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách phù hợp với vị trí việc làm, năng lực, trình độ chuyên môn và yêu cầu nhiệm vụ của mô hình tổ chức mới; hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp chịu tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy theo đúng quy định.

UBND tỉnh tập trung hoàn thiện tổ chức hành chính ở cơ sở, chỉ đạo xây dựng và ban hành Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố năm 2026; rà soát quy mô dân số, địa bàn quản lý và điều kiện thực tiễn của từng địa phương để bảo đảm phù hợp với định hướng tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Đây được xác định là bước chuẩn bị quan trọng nhằm ổn định tổ chức bộ máy, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai

các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ Nhân dân.

Bên cạnh việc hoàn thiện tổ chức bộ máy, UBND tỉnh thiết lập cơ chế theo dõi, hỗ trợ thường xuyên đối với cấp xã thông qua chế độ giao ban, báo cáo định kỳ và các tổ công tác chuyên đề; kịp thời hướng dẫn, xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài sản công, giải quyết thủ tục hành chính, quản lý đất đai và thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp. Qua đó, nhiều khó khăn, vướng mắc bước đầu đã được tháo gỡ ngay từ cơ sở, hạn chế tình trạng đùn đẩy trách nhiệm hoặc kéo dài thời gian xử lý công việc.

3.2. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao trách nhiệm người đứng đầu

UBND tỉnh tiếp tục rà soát các nhiệm vụ quản lý nhà nước để thực hiện phân cấp, phân quyền phù hợp với năng lực thực tiễn của địa phương; tăng tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của cấp cơ sở; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn thực hiện.

Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác rà soát, cắt giảm thủ tục, tháo gỡ điểm nghẽn về thể chế; chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh phối hợp các cơ quan, đơn vị rà soát những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính đã được phân cấp; đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của UBND tỉnh theo hướng rút ngắn quy trình xử lý công việc, giảm tầng nấc trung gian, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị.

Đến nay, trên cơ sở công bố thủ tục hành chính của các bộ, ngành Trung ương theo các nghị quyết của Chính phủ, 07 cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh đã chủ động tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố 157 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý, tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ.

3.3. Tăng cường hỗ trợ cấp cơ sở, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp

Cùng với việc hoàn thiện thể chế, tỉnh tập trung chỉ đạo giải quyết các khó khăn phát sinh tại cấp xã, nhất là đối với những lĩnh vực có số lượng hồ sơ lớn, phức tạp. Lãnh đạo UBND tỉnh đã trực tiếp thành lập Tổ công tác làm việc với các địa phương có tỷ lệ hồ sơ tồn đọng cao để hướng dẫn, hỗ trợ xử lý dứt điểm.

Đối với lĩnh vực đất đai, tổng số hồ sơ tiếp nhận trước ngày 01/7/2025 của 135 xã là 6.893 hồ sơ; đến nay đã giải quyết dứt điểm 6.807 hồ sơ, đạt tỷ lệ 98,75%; còn 86 hồ sơ đang tiếp tục xử lý. Riêng tại xã Ia Hrung, sau khi Tổ công tác của Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp làm việc, địa phương đã kiện toàn tổ công tác, tăng cường nhân lực chuyên môn; từ ngày 07/6/2026 đến ngày 12/6/2026 đã giải quyết 125/482 hồ sơ tồn đọng.

Trong công tác giải quyết thủ tục hành chính, toàn tỉnh tiếp nhận và xử lý khối lượng lớn hồ sơ theo mô hình chính quyền hai cấp. Trong tuần báo cáo, đã tiếp nhận 11.770 hồ sơ, giải quyết hoàn thành 12.402 hồ sơ; tỷ lệ tiếp nhận trực tuyến đạt 94,4% trên tổng số hồ sơ phát sinh trên Hệ thống thông tin giải quyết

thủ tục hành chính của tỉnh. Đồng thời, tỉnh triển khai thí điểm ứng dụng lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng trực tuyến của người dân, doanh nghiệp đối với quá trình giải quyết thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức.

3.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ điều hành và quản trị địa phương

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo cải tiến quy trình xử lý công việc trên môi trường điện tử; hoàn thiện các tính năng xử lý văn bản theo luồng công việc mà không phải phát hành văn bản đi; quy trình lấy ý kiến dự thảo, lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh; tính năng thông báo khẩn và xin ý kiến lãnh đạo trên Hệ thống quản lý văn bản điện tử (iDesk), góp phần rút ngắn thời gian xử lý, nâng cao hiệu quả điều hành, đáp ứng yêu cầu quản trị của chính quyền địa phương hai cấp trong giai đoạn mới.

4. Tập trung rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức; nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

4.1. Chủ động rà soát, bố trí, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

UBND tỉnh đã tập trung rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức sau sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp; kịp thời điều chỉnh, bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm không để gián đoạn hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhất là tại cấp cơ sở.

UBND tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì hướng dẫn các cơ quan, địa phương rà soát vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; tham mưu phương án bố trí, điều động, biệt phái, tăng cường cán bộ đối với những địa bàn thiếu hụt nhân lực hoặc phát sinh khối lượng công việc lớn; đồng thời hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách chịu tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy theo đúng quy định.

4.2. Tăng cường đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực thực thi công vụ

Xác định năng lực đội ngũ là yếu tố quyết định hiệu quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành tăng cường hướng dẫn chuyên môn, tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ trực tiếp giải quyết công việc tại cơ sở; tập trung vào các lĩnh vực phát sinh nhiều hồ sơ và có tính chất phức tạp như đất đai, tài chính - ngân sách, đầu tư công, hộ tịch, giải quyết thủ tục hành chính, chuyển đổi số và thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

Thông qua các hội nghị giao ban, làm việc chuyên đề và hoạt động của các tổ công tác, nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi nhiệm vụ đã được hướng dẫn, xử lý kịp thời; góp phần nâng cao năng lực tham mưu, kỹ năng xử lý tình huống và khả năng thích ứng của đội ngũ cán bộ, công chức trước yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao.

4.3. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm công vụ

UBND tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 12/5/2026 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ.

Các cơ quan, đơn vị được yêu cầu tăng cường chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; phân công công việc bảo đảm nguyên tắc một việc chỉ phân công một đầu mối (cá nhân hoặc cơ quan, đơn vị) chủ trì giải quyết, xử lý theo phương châm **"rõ người - rõ việc - rõ thời gian - rõ trách nhiệm - rõ sản phẩm - rõ thẩm quyền"**.

Chủ động giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc đã được phân công, phân cấp; không trông chờ văn bản giao nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ động tham mưu, đề xuất, triển khai theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình, nhất là các văn bản đã gửi đến trực tiếp; không được đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, ỷ lại, xin ý kiến cấp trên những nội dung công việc theo quy định thuộc thẩm quyền và không phải là những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền. Cùng với đó, công tác kiểm tra công vụ tiếp tục được tăng cường; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, tiến độ và chất lượng giải quyết công việc được gắn với đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

4.4. Phát huy tinh thần trách nhiệm, khơi dậy động lực cống hiến của đội ngũ cán bộ, công chức

UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo gắn việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với các phong trào thi đua yêu nước; khuyến khích tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có sáng kiến, giải pháp hiệu quả trong xử lý các nhiệm vụ khó, phức tạp và các vấn đề tồn đọng kéo dài.

Qua đó, nhận thức, trách nhiệm và tinh thần phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được nâng lên; từng bước khắc phục tâm lý e ngại, sợ sai, né tránh trách nhiệm; tạo chuyển biến tích cực trong thực thi công vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị

5.1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ

Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tăng cường quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ của Nghị quyết số 57-NQ/TW theo hướng gắn chặt với yêu cầu đổi mới phương thức quản trị, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động

của bộ máy chính quyền và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

UBND tỉnh thường xuyên rà soát, cập nhật tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, địa phương triển khai nhiệm vụ theo đúng lộ trình; đồng thời đưa kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trở thành một trong những nội dung theo dõi, kiểm điểm trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.

Đến nay, tổng số nhiệm vụ được giao thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW là 272 nhiệm vụ; trong đó đã hoàn thành 153 nhiệm vụ, đạt 56,3%; 98 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên và 21 nhiệm vụ đang triển khai trong thời hạn quy định.

5.2. Đẩy mạnh hoàn thiện hạ tầng số, dữ liệu số và các nền tảng dùng chung

UBND tỉnh đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Năm Lượng tử Gia Lai 2026; ban hành Phương án ứng phó sự cố an ninh mạng, an toàn thông tin; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong tháng 6/2026.

Đối với cơ sở dữ liệu đất đai, UBND tỉnh đã báo cáo Trung ương về tình hình đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; đồng thời đề nghị hỗ trợ khoảng 692,23 tỷ đồng để triển khai dự án hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh. Ngành Nông nghiệp và Môi trường đang tập trung làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu; phối hợp đối soát, cập nhật thông tin người sử dụng đất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Qua rà soát, còn khoảng 488.570 trường hợp cần tiếp tục xác thực, cập nhật thông tin.

Bên cạnh đó, tỉnh tiếp tục triển khai Kế hoạch số 184/KH-UBND về số hóa dữ liệu đất đai; nghiên cứu, hoàn thiện hồ sơ đầu tư Dự án ứng dụng công nghệ UAV phục vụ đo đạc, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, tạo nền tảng cho quản lý tài nguyên, đất đai theo hướng hiện đại, chính xác và đồng bộ.

5.3. Đổi mới phương thức điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước

UBND tỉnh tập trung cải tiến quy trình xử lý công việc trên môi trường điện tử; hoàn thiện và đưa vào vận hành các tính năng mới trên Hệ thống quản lý văn bản điện tử (iDesk), như: xử lý văn bản theo luồng công việc mà không phải phát hành văn bản đi; quy trình lấy ý kiến dự thảo; quy trình lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh; tính năng thông báo khẩn và xin ý kiến lãnh đạo UBND tỉnh.

Việc ứng dụng các nền tảng số đã góp phần rút ngắn thời gian xử lý công việc, giảm thủ tục hành chính nội bộ, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; từng bước hình thành môi trường làm việc số, đáp ứng yêu cầu quản trị của chính quyền địa phương hai cấp.

5.4. Thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo phục vụ quản lý và phát triển

Tỉnh tiếp tục theo dõi, triển khai thí điểm AI trợ lý đất đai; tổng hợp nhu cầu xây dựng các mô hình trí tuệ nhân tạo hỗ trợ nghiệp vụ cho các xã, phường. Đồng thời, chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, điều chỉnh Kế hoạch triển

khai Đề án STEM; triển khai Quyết định số 982/QĐ-TTg ngày 04/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam vươn ra toàn cầu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ của Nghị quyết số 57-NQ/TW đã góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; đồng thời từng bước hình thành nền tảng dữ liệu và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo phục vụ mục tiêu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh trong giai đoạn mới.

6. Triển khai phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và đại hội đảng các cấp trong tỉnh

6.1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua yêu nước

UBND tỉnh đã và đang triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và Kế hoạch 5 năm (2026-2030); Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 31/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2026. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 03/6/2026 về tổ chức phát động phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2026-2030, cụ thể hóa chủ trương của Trung ương và của tỉnh trong tình hình mới.

Việc tổ chức phong trào thi đua được gắn với quán triệt Chỉ thị số 41-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng; Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 05/12/2025 của Tỉnh ủy; Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 12/5/2026 của UBND tỉnh về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được yêu cầu quán triệt phương châm “6 rõ: Rõ người - rõ việc - rõ thời gian - rõ trách nhiệm - rõ sản phẩm - rõ thẩm quyền”; chủ động tham mưu, triển khai nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền, không trông chờ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

6.2. Tổ chức các phong trào thi đua trọng tâm gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

Với chủ đề thi đua giai đoạn 2026-2030: **“Thi đua đổi mới, sáng tạo, tăng tốc, bứt phá đưa đất nước vào kỷ nguyên phát triển hùng cường, văn minh, thịnh vượng”**, tỉnh đã cụ thể hóa thành các phong trào thi đua thiết thực, gắn chặt với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 23/3/2026 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 30/3/2026 thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP của Chính phủ.

Các phong trào thi đua tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của tỉnh, như: thi đua thực hiện mục tiêu tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2026-2030 đạt 10-10,5%; triển khai hiệu quả 08 nhóm nhiệm vụ xây dựng Đề án tăng trưởng hai con số, 09 chương trình trọng tâm theo các nghị quyết của Trung

ương và 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; thi đua đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư và triển khai các công trình, dự án trọng điểm; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; tăng thu ngân sách nhà nước; phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân; cải cách hành chính, chuyển đổi số; xây dựng chính quyền địa phương hai cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội.

Tinh thần chỉ đạo xuyên suốt được quán triệt là: “Không lãng phí một ngày; không chậm trễ một tuần; không bỏ lỡ cơ hội trong một tháng; không để bị động trong một năm”. Các phong trào thi đua được tổ chức đa dạng, linh hoạt, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, đồng hành và kiến tạo phát triển; gắn với yêu cầu tạo môi trường đầu tư thông thoáng, giảm thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

Mặc dù mới triển khai, các phong trào thi đua đã góp phần tạo chuyên biến tích cực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Kết quả 5 tháng đầu năm 2026, GRDP quý I tăng 8,51%; tổng thu ngân sách nhà nước đạt trên 14.000 tỷ đồng, bằng 51% dự toán, tăng hơn 34% so với cùng kỳ; giải ngân vốn đầu tư công đạt trên 3.200 tỷ đồng; thu hút 110 dự án mới với tổng vốn đăng ký hơn 128.000 tỷ đồng; nhiều công trình, dự án trọng điểm được đẩy nhanh tiến độ, tạo khí thế thi đua sôi nổi, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu phát triển đã đề ra.

6.3. Đổi mới công tác khen thưởng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến

Công tác thi đua, khen thưởng tiếp tục được thực hiện theo hướng công khai, dân chủ, khách quan, thực chất; bảo đảm tôn vinh đúng người, đúng việc, đúng thành tích; chú trọng khen thưởng đột xuất đối với các tập thể, cá nhân có sáng kiến, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; ưu tiên khen thưởng người trực tiếp lao động, sản xuất và công tác ở cơ sở.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch phát hiện, bồi dưỡng, xây dựng mô hình mới, nhân tố mới theo quy trình “Phát hiện - bồi dưỡng - tổng kết - nhân rộng”; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc phát hiện, biểu dương các tập thể, cá nhân, hộ gia đình tiêu biểu. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua các chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng biểu dương gương người tốt, việc tốt; ứng dụng công nghệ số, đổi mới phương thức tuyên truyền theo hướng trực quan, sinh động, dễ tiếp cận, dễ lan tỏa, góp phần khơi dậy mạnh mẽ tinh thần thi đua yêu nước, khát vọng phát triển và ý chí vươn lên trong toàn xã hội.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tham mưu, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và của Tỉnh ủy

- Chủ động tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai kịp thời, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I và các nghị quyết, kết luận của Trung ương.

- Rà soát, cập nhật các kịch bản tăng trưởng theo từng quý, từng ngành, lĩnh vực; kịp thời điều chỉnh, phân giao chỉ tiêu phù hợp với tình hình thực tiễn, quyết tâm thực hiện mục tiêu tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2026-2030 đạt từ 10% trở lên.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch xây dựng kịch bản tăng trưởng theo mô hình tăng trưởng mới dựa trên năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP), khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn, đẩy nhanh tiến độ các dự án, công trình trọng điểm

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc 402 dự án với tổng vốn đăng ký trên 314.202 tỷ đồng; tập trung tháo gỡ khó khăn đối với 254 dự án thuộc diện theo dõi trọng điểm do các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp phụ trách.

- Đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; tháo gỡ các vướng mắc về đất đai, quy hoạch, thủ tục đầu tư, vật liệu xây dựng, đấu nối hạ tầng kỹ thuật đối với các dự án trọng điểm.

- Tập trung triển khai các dự án giao thông chiến lược như cao tốc Quy Nhơn - Pleiku, đường cát hạ cánh số 2 Cảng hàng không Phù Cát, các tuyến kết nối đến Khu công nghiệp và Bến cảng Phù Mỹ, Cảng Đê Gi.

- Đôn đốc tiến độ khởi công các dự án đã đăng ký trong năm 2026; kiên quyết xử lý các dự án chậm triển khai, không bảo đảm năng lực thực hiện theo quy định.

3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả vận hành chính quyền địa phương hai cấp và chất lượng đội ngũ cán bộ

- Rà soát, hoàn thiện các quy định, quy chế, quy trình công tác; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Đẩy nhanh việc sắp xếp thôn, tổ dân phố; bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao năng lực thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là tại cấp xã.

- Thực hiện nghiêm Kế hoạch số 185/KH-UBND; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, chậm xử lý công việc; đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

4. Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị

- Tập trung hoàn thành các nhiệm vụ còn lại theo kế hoạch; thường xuyên theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện 272 nhiệm vụ đã được giao.

- Đẩy nhanh xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai; thực hiện làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu và kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tiếp tục hoàn thiện các tính năng trên Hệ thống quản lý văn bản điện tử (iDesk); nâng cao hiệu quả điều hành trên môi trường số.

- Thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo trong quản lý nhà nước; triển khai hiệu quả các mô hình thí điểm phục vụ người dân và doanh nghiệp.

5. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước

- Triển khai sâu rộng các phong trào thi đua gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, nghị quyết đại hội đảng các cấp và nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

- Tập trung thi đua thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng hai con số; đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công; tăng thu ngân sách; cải cách hành chính; chuyển đổi số; xây dựng chính quyền địa phương hai cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Quán triệt tinh thần chỉ đạo: “Không lãng phí một ngày; không chậm trễ một tuần; không bỏ lỡ cơ hội trong một tháng; không để bị động trong một năm” trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, điển hình tiên tiến theo phương châm “Phát hiện - bồi dưỡng - tổng kết - nhân rộng”; khơi dậy tinh thần đổi mới, sáng tạo, khát vọng cống hiến và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân.

Trên đây là Báo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch số 71-KH/TU ngày 05/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện thông báo kết luận số 02-TB/TW và báo cáo của đoàn giám sát số 21, UBND tỉnh kính báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh xem xét, tổng hợp./

Nơi nhận:

- CT, PCTTT Nguyễn Tuấn Thanh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Sở: TC, NV, KH&CN;
- VP ĐU UBND tỉnh (để tổng hợp);
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, T3, V9, C6, C7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh